

Số: 134/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 23 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị S, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện P, Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện P, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Viết Q.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Viết Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Viết Gia B, sinh 20/6/2018. Anh Nguyễn Viết Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Thị Bảo N, sinh 04/7/2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Viết Q không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết. Chị Sang, anh Quý có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị S và anh Nguyễn Viết Q đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị S tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, @-íc trõ vựo tiền t¹m ợng , n phý @. nếp t¹i Chi cõc Thi hụnh , n d©n sù huyỖn P, tỉnh Th, i Nguy^an nguy 25/8/2020, t¹i bi^an lai sè 0000445. Họp n tr¶ l¹i cho chị Phạm Thị S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Quang Th ấ